

Bản án số: **173/2019/HS-PT**

Ngày 11-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trọng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung

Ông Tôn Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Hồ Thị X do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Thị X; sinh năm 1970 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Phòng 306 dãy G4, khu chung cư H1, phường H1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S (đã chết) và bà Trần Thị Lg; chồng là Phan Văn C; có 04 con, nhỏ nhất 19 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án, ngày 24/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Nhân thân: Năm 1982 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 02 năm do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản, Năm 1987 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ra Quyết định đưa đi tập trung cải tạo 03 năm do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản, ngày 15/01/1991 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 28/01/2013 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/12/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã

H2 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 10/4/2019, Hồ Thị X đi đến cầu B, thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ chở về chợ Phú Tân, thị trấn T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến chợ P1, bị cáo X đi đến các quầy mua bán hải sản thì phát hiện chị Hồ Thị G đang cúi khom người mua hải sản, trên người có mang 01 túi xách nên bị cáo X đi đến dùng tay phải kéo dây kéo túi xách để lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động thì bị anh Võ T đang bán hàng tại chợ phát hiện bắt quả tang. Chị Hồ Thị Gh đã viết đơn trình báo Công an thị trấn T, Công an thị trấn T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Hồ Thị X. Quá trình điều tra tại Cơ quan Công an, bị cáo X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1726 Y 85, số Imel: 869938032545353, màu đen, màn hình cảm ứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐG ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1726 Y 85, số Imel: 869938032545353, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị 1.850.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại điện thoại di động hiệu Vivo 1726 Y 85, số Imel: 869938032545353 cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị G. Chị G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s,h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ Thị X 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngày 20/9/2019, bị cáo Hồ Thị X có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị X giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Hồ Thị X 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không

cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo X và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Hồ Thị X khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 04 giờ 45 phút, ngày 10/4/2019, tại quầy mua bán hải sản chợ P1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hồ Thị X đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của chị Hồ Thị G 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1726 Y 85, số Imel: 869938032545353 có giá trị là 1.850.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Hồ Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Thị X, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo X là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị xét xử nhiều lần về tội Trộm cắp tài sản, đang có 2 tiền án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đúng mức nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Thị X phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị X và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ Thị X 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Hồ Thị X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TAND tối cao;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDTTT-Huế;
- Phòng PV27-CA Tỉnh;
- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Chi cục THA huyện P;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, Tổ HCTP.

Nguyễn Thị Kim Trọng